

Số: /NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày tháng 9 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Bổ sung danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020; điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2020 tỉnh Tuyên Quang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc bổ sung danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương năm 2020; Bổ sung vốn Kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2019, tỉnh Tuyên Quang.*

*Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2020, tỉnh Tuyên Quang;*

*Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, Kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2020, tỉnh Tuyên Quang;*

*Xét Tờ trình số 66/TTr-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020; điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2020 tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 103/BC-HĐND ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Bổ sung danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020; điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2020 tỉnh Tuyên Quang, với các nội dung như sau:**

## **I. Bổ sung danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020**

1. Dự án Sửa chữa, cải tạo, mua sắm, thay thế các tài sản, công cụ, dụng cụ Nhà khách Kim Bình, Văn phòng Tỉnh ủy.

2. Dự án Xây dựng nhà hội trường và các hạng mục phụ trợ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang.

3. Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư giải phóng mặt bằng khu vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng công cộng thuộc khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm, xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn (nay là phường Mỹ Lâm, thành phố Tuyên Quang).

4. Dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Văn hóa - Thể thao thanh, thiếu nhi tỉnh Tuyên Quang.

5. Dự án Đường giao thông nông thôn vào vùng sản xuất nông nghiệp tập trung kết hợp phát triển du lịch sinh thái thôn Bản Bung, xã Thanh Tương, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

6. Dự án Xử lý khẩn cấp đảm bảo an toàn đoạn đê thôn Hưng Thịnh, xã Trường Sinh, huyện Sơn Dương.

7. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các huyện, thành phố giai đoạn 2021 - 2030.

8. Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn do ADB tài trợ.

9. Dự án Bảo vệ, bảo quản và phát huy giá trị bảo vật quốc gia Bia Bảo Ninh Sùng Phúc, xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hoá.

10. Dự án Xây dựng Trụ sở làm việc Hạt Kiểm lâm huyện Yên Sơn.

11. Dự án Đóng ô chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt tại Khu xử lý rác thải tại xã Nhữ Khê, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

12. Các công trình, hạng mục công trình hoàn thành đã được phê duyệt quyết toán chưa bố trí đủ vốn thuộc Dự án di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang theo Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg ngày 12/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

13. Các công trình thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, dự kiến khởi công mới trong năm 2021

*(Có biểu chi tiết kèm theo).*

## **II. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2020**

1. Điều chỉnh từ bước chuẩn bị đầu tư sang khởi công mới năm 2020:

a) Dự án Xây dựng trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang.

b) Dự án Xây dựng đường nội bộ từ trụ sở Tỉnh ủy đến nhà khách Kim Bình, bãi đỗ xe, kè bảo vệ chống sạt lở và cải tạo sân, vườn khu vực Tỉnh ủy, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

## 2. Bổ sung danh mục:

a) Danh mục công trình hoàn thành đã phê duyệt quyết toán chưa bố trí đủ vốn: Các công trình, hạng mục công trình hoàn thành đã được phê duyệt quyết toán chưa bố trí đủ vốn thuộc Dự án di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang theo Quyết định số 08/2007/QĐ-TTg ngày 12/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Danh mục dự án chuyên tiếp năm 2020: Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư giải phóng mặt bằng khu vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng công cộng thuộc khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm, xã Phú Lâm, huyện Yên Sơn (nay là phường Mỹ Lâm, thành phố Tuyên Quang), tỉnh Tuyên Quang.

### c) Danh mục dự án khởi công mới năm 2020:

- Dự án Sửa chữa, cải tạo, mua sắm, thay thế các tài sản, công cụ, dụng cụ Nhà khách Kim Bình, Văn phòng Tỉnh ủy.

- Dự án Xây dựng nhà hội trường và các hạng mục phụ trợ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang.

- Dự án Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Văn hóa - Thể thao thanh, thiếu nhi tỉnh Tuyên Quang.

- Dự án Đường giao thông nông thôn vào vùng sản xuất nông nghiệp tập trung kết hợp phát triển du lịch sinh thái thôn Bản Bung, xã Thanh Tương, huyện Na Hang.

- Dự án Xử lý khẩn cấp đảm bảo an toàn đoạn đê thôn Hưng Thịnh, xã Trường Sinh, huyện Sơn Dương.

- Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn do ADB tài trợ.

- Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các huyện, thành phố giai đoạn 2021 - 2030.

- Dự án Bảo vệ, bảo quản và phát huy giá trị bảo vật quốc gia Bia Bảo Ninh Sùng Phúc, xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hoá.

- Dự án Xây dựng Trụ sở làm việc Hạt Kiểm lâm huyện Yên Sơn.

- Dự án Đóng ô chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt tại khu xử lý rác thải tại xã Nhữ Khê, huyện Yên Sơn.

### d) Danh mục chuẩn bị đầu tư: 90 công trình

*(Chi tiết có biểu kèm theo).*

### 3. Điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư năm 2020:

#### a) Điều chỉnh giảm vốn:

- Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức chưa phân bổ: 11.000 triệu đồng.

- Vốn đầu tư năm 2020 của các công trình do Sở Tài chính làm chủ đầu tư (vốn ngân sách tỉnh năm 2020): 15.000 triệu đồng, gồm các dự án:

+ Trùng tu nâng cấp, xây dựng bia di tích và hàng rào bảo vệ Khu di tích ngành Tài chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang: 5.000 triệu đồng.

+ Xây dựng cầu cứng và đường từ Quốc lộ 2C vào khu di tích Sở Đúc tiền Bộ Tài Chính tại xã Bình Nhân, Chiêm Hóa, Tuyên Quang: 5.000 triệu đồng.

+ Cầu Chình, xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa trên tuyến đường vào khu di tích Sở Đúc Tiền Bộ Tài chính tại thôn Đồng Quắc, xã Bình Nhân, huyện Chiêm Hóa: 5.000 triệu đồng.

#### b) Điều chỉnh, bổ sung tăng vốn đầu tư:

- Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức cho Dự án Xây dựng đường nội bộ từ Trụ sở Tỉnh ủy đến Nhà khách Kim Bình, bãi đỗ xe, kè bảo vệ chống sạt lở và cải tạo sân, vườn khu vực Tỉnh ủy, thành phố Tuyên Quang: 11.000 triệu đồng.

- Vốn đầu tư năm 2020 cho các công trình (vốn ngân sách tỉnh năm 2020) thuộc danh mục chuẩn bị đầu tư năm 2020, dự kiến khởi công năm 2021: 15.000 triệu đồng

*(Có biểu chi tiết kèm theo).*

4. Điều chỉnh, bổ sung tăng nguồn vốn đầu tư năm 2020: 6.939 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách tỉnh (nguồn chi thường xuyên) cho các dự án:

a) Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Văn hóa - Thể thao thanh, thiếu nhi tỉnh Tuyên Quang: 300 triệu đồng.

b) Sửa chữa, cải tạo, mua sắm, thay thế các tài sản, công cụ, dụng cụ Nhà khách Kim Bình, Văn phòng Tỉnh ủy: 2.500 triệu đồng.

c) Xây dựng Nhà hội trường và các hạng mục phụ trợ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang: 500 triệu đồng.

d) Vốn đối ứng cho dự án “Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn” do ADB tài trợ: 3.639 triệu đồng.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tô đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ khi được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XVIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 27 tháng 8 năm 2020./.

#### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các bộ: Kế hoạch và đầu tư, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (Kh).

### **PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Thị Minh Xuân**

## DANH MỤC CÔNG TRÌNH CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ NĂM 2020, DỰ KIẾN KHỞI CÔNG NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày /9/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Đơn vị : Triệu đồng

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	KẾ HOẠCH 2020			CHỦ ĐẦU TƯ	GHI CHÚ
		Tổng số	Trong đó:			
			Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức	Vốn ngân sách tỉnh năm 2020		
1	2	3	4	5	6	7
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>15.000,0</b>		<b>15.000,0</b>		<b>90 Công trình</b>
<b>I</b>	<b>Giao thông</b>	<b>7.040,0</b>		<b>7.040,0</b>		<b>21 Công trình</b>
1	Đề án bê tông hóa đường GTNT, hoàn thiện cầu nhỏ trên đường giao thông nông thôn giai đoạn 2021-2025, tỉnh Tuyên Quang	500,0		500,0	Sở Giao thông Vận tải	
2	Hỗ trợ đầu tư xây dựng Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai theo hình thức BOT				Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông	
3	Xây dựng đường từ trung tâm thành phố đến Km 31 (đường Tuyên Quang - Hà Giang)	500,0		500,0	Sở Giao thông Vận tải	Dự kiến sử dụng vốn NSTW
4	Xây dựng cầu Minh Xuân - Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang	500,0		500,0	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông	
5	Dự án cải tạo cầu Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang	400,0		400,0		Dự kiến sử dụng vốn ngân sách tỉnh
6	Xây dựng đường từ Khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm đến Quốc lộ 2D kết nối với đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ	400,0		400,0	Sở Giao thông Vận tải	
7	Đường từ Tát Ngà xã Phúc Yên đến Bến Thủy tại khu vực Nà Năm, xã Thụy Loa (cũ), huyện Lâm Bình	500,0		500,0	UBND huyện Lâm Bình	
8	Xây dựng Bến thủy và đường Nà Ráo ra Bến Thủy thuộc địa phận bản Phụng, xã Xuân Tiến (cũ) nay là xã Khuôn Hà, huyện Lâm Bình	200,0		200,0	UBND huyện Lâm Bình	Vốn Du lịch

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	KẾ HOẠCH 2020		CHỦ ĐẦU TƯ	GHI CHÚ
		Tổng số	Trong đó:		
			Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức		
9	Cầu qua sông Lô Km 71 đường Tuyên Quang - Hà Giang đi Bạch Xa, xã Bạch Xa, huyện Hàm Yên	500,0		500,0	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông
10	Đầu tư xây dựng Cầu và tuyến đường tránh thị trấn Sơn Dương từ Km183 QL37 đi qua tổ dân phố Tân Kỳ, Tân Phúc qua Quốc lộ 2C đến Km 188 QL37, tổ dân phố Đăng Châu	500,0		500,0	Sở Giao thông Vận tải
11	Dự án đầu tư xây dựng đường từ trung tâm thành phố Tuyên Quang (Quốc lộ 2 đoạn tránh thành phố Tuyên Quang) đi khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm, phường Mỹ Lâm, TP. Tuyên Quang	500,0		500,0	
12	Cải tạo nâng cấp đường Tân Yên - Thái Sơn - Thái Hòa - Đức Ninh, huyện Hàm Yên	300,0		300,0	
13	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường từ Km170+600 Quốc lộ 2C đến thôn Đồng Khản, xã Kiến Thiết, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.	300,0		300,0	Sở Tài chính
14	Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường và công trình trên tuyến đường vào Khu di tích Sở Đức tiên, khu di tích Bộ Tài chính tại thôn Đồng Quắc, xã Bình Nhân (đoạn từ thôn Đồng Tâm đi thôn Đồng Quắc xã Bình Nhân, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang).	400,0		400,0	Sở Tài chính
15	Đường từ đường Quốc lộ 2 vào xóm 18, xã Lang Quán, huyện Yên Sơn	200,0		200,0	UBND huyện Yên Sơn

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	KẾ HOẠCH 2020		CHỦ ĐẦU TƯ	GHI CHÚ	
		Tổng số	Trong đó:			
			Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức			Vốn ngân sách tỉnh năm 2020
16	Xây dựng đường Lý Thái Tổ, thành phố Tuyên Quang	400,0		400,0	UBND thành phố TQ	
17	Đường từ Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thượng Lâm đến đèo Ái Âu, huyện Lâm Bình	300,0		300,0	Sở Giao thông Vận tải	
18	Cải tạo nâng cấp đường Phúc Thịnh - Trung Hà - Bản Ba, huyện Chiêm Hóa	400,0		400,0	UBND huyện Chiêm Hóa	
19	Đường vào Ủy ban nhân dân xã Đông Lợi, huyện Sơn Dương	70,0		70,0	UBND huyện Sơn Dương	
20	Đường vào Ủy ban nhân dân xã Chi Thiết, huyện Sơn Dương	100,0		100,0		
21	Đường vào Ủy ban nhân dân xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương	70,0		70,0		
<b>II</b>	<b>Nông, lâm nghiệp, thủy lợi</b>	<b>1.400,0</b>		<b>1.400,0</b>	<b>07 Công trình</b>	
1	Kè chống sạt lở bờ suối xã Côn Lôn, huyện Na Hang	200,0		200,0	UBND huyện Na Hang	
2	Dự án kè chống sạt lở bờ sông Phó Đáy xã Hùng Lợi, huyện Yên Sơn	200,0		200,0	Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
3	Dự án kè chống sạt lở bờ suối Hè, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên	200,0		200,0		
4	Dự án đầu tư xây dựng công trình thủy lợi hồ Cao Ngỗi, xã Đông Lợi, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	200,0		200,0		
5	Kè bờ suối thôn Nặm Đíp, Làng Chùa, Nà Khả, xã Lãng Can, huyện Lâm Bình	200,0		200,0	UBND huyện Lâm Bình	



STT	TÊN CÔNG TRÌNH	KẾ HOẠCH 2020			CHỦ ĐẦU TƯ	GHI CHÚ
		Tổng số	Trong đó:			
			Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức	Vốn ngân sách tỉnh năm 2020		
6	Kè bảo vệ tuyến đê An Khang - Thái Long, thành phố Tuyên Quang	200,0		200,0	Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
7	Xây dựng hồ thủy lợi Nà Thôm, Xã Thanh Tương, huyện Na Hang	200,0		200,0	UBND huyện Na Hang	
<b>III</b>	<b>Quản lý Nhà nước</b>	<b>2.600,0</b>		<b>2.600,0</b>		<b>35 Công trình</b>
1	Trụ sở làm việc của Huyện ủy và khối dân huyện Chiêm Hóa	100,0		100,0	VP Huyện ủy Chiêm Hóa	
2	Xây dựng Nhà làm việc của Báo Tuyên Quang	100,0		100,0	Báo Tuyên Quang	
3	Xây dựng trụ sở Ban Tiếp công dân tỉnh Tuyên Quang	100,0		100,0	Văn phòng UBND tỉnh	
4	Xây dựng Nhà làm việc của các cơ quan gồm: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê, Sở Nội vụ, Sở Xây dựng, Trung tâm Xúc tiến đầu tư.	200,0		200,0	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
5	Trụ sở UBND Phường Mỹ Lâm, thành phố Tuyên Quang	70,0		70,0	UBND TP Tuyên Quang	

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	KẾ HOẠCH 2020			CHỦ ĐẦU TƯ	GHI CHÚ
		Tổng số	Trong đó:			
			Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức	Vốn ngân sách tỉnh năm 2020		
6	Trụ sở UBND xã Đội Bình, huyện Yên Sơn	70,0		70,0	UBND huyện Yên Sơn	
7	Trụ sở UBND xã Tứ Quận, huyện Yên Sơn	70,0		70,0		
8	Trụ sở UBND xã Tân Tiến, huyện Yên Sơn	70,0		70,0		
9	Trụ sở UBND xã Quý Quân, huyện Yên Sơn	70,0		70,0		
10	Trụ sở UBND xã Công Đa, huyện Yên Sơn	70,0		70,0		
11	Trụ sở UBND xã Chân Sơn, huyện Yên Sơn	70,0		70,0		
12	Trụ sở UBND xã Đạo Viện, huyện Yên Sơn	70,0		70,0		
13	Trụ sở UBND xã Trung Sơn, huyện Yên Sơn	70,0		70,0		
14	Trụ sở UBND xã Kiến Thiết, huyện Yên Sơn	70,0		70,0		
15	Trụ sở UBND xã Nhữ Khê, huyện Yên Sơn	70,0		70,0		
16	Trụ sở UBND xã Lục Hành, huyện Yên Sơn	70,0		70,0		
17	Trụ sở UBND xã Lang Quán, huyện Yên Sơn	70,0		70,0		
18	Trụ sở UBND xã Tân Long, huyện Yên Sơn	70,0		70,0		
19	Trụ sở UBND xã Vĩnh Lợi, huyện Sơn Dương	70,0		70,0		UBND huyện Sơn Dương
20	Trụ sở UBND xã Bình Yên, huyện Sơn Dương	70,0		70,0		
21	Trụ sở UBND xã Trung Yên, huyện Sơn Dương	70,0		70,0		
22	Trụ sở UBND xã Kháng Nhật, huyện Sơn Dương	70,0		70,0		

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	KẾ HOẠCH 2020			CHỦ ĐẦU TƯ	GHI CHÚ
		Tổng số	Trong đó:			
			Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức	Vốn ngân sách tỉnh năm 2020		
23	Trụ sở UBND xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương	70,0		70,0	UBND huyện Sơn Dương	
24	Trụ sở UBND xã Bạch Xa, huyện Hàm Yên	70,0		70,0	UBND huyện Hàm Yên	
25	Trụ sở UBND xã Thành Long, huyện Hàm Yên	70,0		70,0		
26	Trụ sở UBND xã Minh Dân, huyện Hàm Yên	70,0		70,0		
27	Trụ sở UBND xã Tri Phú, huyện Chiêm Hóa	70,0		70,0	UBND huyện Chiêm Hóa	
28	Trụ sở UBND xã Yên Lập, huyện Chiêm Hóa	70,0		70,0		
29	Trụ sở UBND xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa	70,0		70,0		
30	Trụ sở UBND xã Tân Thịnh, huyện Chiêm Hóa	70,0		70,0		
31	Trụ sở UBND xã Phúc Sơn, huyện Chiêm Hóa	70,0		70,0		
32	Trụ sở UBND thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa	70,0		70,0	UBND huyện Chiêm Hóa	
33	Trụ sở UBND Bình Nhân, huyện Chiêm Hóa	70,0		70,0		
34	Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tuyên Quang	70,0		70,0	Sở GD&ĐT	
35	Sửa chữa nhà làm việc của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.				Các Sở, ngành	Có kế hoạch phân bổ riêng
<b>IV</b>	<b>Y tế</b>	<b>200,0</b>		<b>200,0</b>		<b>03 Công trình</b>
1	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bệnh viện đa khoa Tuyên Quang	100,0		100,0	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và công nghiệp	

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	KẾ HOẠCH 2020			CHỦ ĐẦU TƯ	GHI CHÚ
		Tổng số	Trong đó:			
			Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức	Vốn ngân sách tỉnh năm 2020		
2	Mở rộng quy hoạch, xây dựng Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa				Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa	Nguồn vốn đầu tư từ quỹ phát triển sự nghiệp của Trung tâm Y tế huyện Chiêm Hóa
3	Dự án cải tạo nâng cấp Trung tâm y tế dự phòng tỉnh Tuyên Quang (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật)	100,0		100,0	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và công nghiệp	
<b>V</b>	<b>Giáo dục - Đào tạo</b>	<b>1.560,0</b>		<b>1.560,0</b>		<b>10 Công trình</b>
1	Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học để đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo	300,0		300,0	Sở Giáo dục và Đào tạo	
2	Cải tạo, nâng cấp Trường Trung học phổ thông Tân Trào, thành phố Tuyên Quang	200,0		200,0	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và công nghiệp	
3	Xây dựng trường điểm liên cấp II, III khu vực các huyện Chiêm Hóa, Na Hang, Lâm Bình tại Trường phổ thông Dân tộc nội trú THCS huyện Chiêm Hóa	160,0		160,0	UBND huyện Chiêm Hóa	Dự kiến sử dụng vốn NSTW
4	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trường Trung học phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh Tuyên Quang	200,0		200,0	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và công nghiệp	Dự kiến sử dụng vốn NSTW + NS tỉnh

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	KẾ HOẠCH 2020		CHỦ ĐẦU TƯ	GHI CHÚ	
		Tổng số	Trong đó:			
			Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức			Vốn ngân sách tỉnh năm 2020
5	Xây dựng Trường Trung học phổ thông Chuyên Tuyên Quang tại địa điểm mới	200,0		200,0	Sở Giáo dục và Đào tạo	Dự kiến sử dụng vốn NSTW
6	Xây dựng Trung tâm bồi dưỡng chính trị - giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện Lâm Bình	100,0		100,0	UBND huyện Lâm Bình	
7	Xây dựng Trung tâm bồi dưỡng chính trị - giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện Na Hang	100,0		100,0	UBND huyện Na Hang	
8	Xây dựng nhà lớp học 02 tầng; nhà bán trú; phòng học chức năng và các hạng mục phụ trợ trường PTDT bán trú THCS Hùng Lợi, huyện Yên Sơn	100,0		100,0	UBND huyện Yên Sơn	
9	Xây dựng nhà lớp học và lớp học bộ môn; nhà ở, nhà bếp ăn cho học sinh bán trú; phòng chức năng khu hiệu bộ; nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ Trường Trung học phổ thông Trung Sơn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.	100,0		100,0	Sở Giáo dục và Đào tạo	
10	Cải tạo, nâng cấp Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang	100,0		100,0	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và công nghiệp	
<b>VI</b>	<b>Văn hoá - xã hội</b>	<b>1.100,0</b>		<b>1.100,0</b>		<b>06 Công trình</b>
1	Xây dựng Trung tâm Thanh thiếu nhi, huyện Sơn Dương (giai đoạn 2)	200,0		200,0	UBND huyện Sơn Dương	

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	KẾ HOẠCH 2020		CHỦ ĐẦU TƯ	GHI CHÚ
		Tổng số	Trong đó:		
			Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức		
2	Xây dựng hệ thống thoát nước khu trung tâm huyện Yên Sơn đạt đô thị loại IV	100,0		100,0	UBND huyện Yên Sơn
3	Mở rộng Quảng trường Nguyễn Tất Thành, thành phố Tuyên Quang (Giai đoạn 2)	200,0		200,0	Sở Xây dựng
4	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh Tuyên Quang	200,0		200,0	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và công nghiệp
5	Khu liên hợp thể thao tỉnh Tuyên Quang	200,0		200,0	Sở Xây dựng
6	Dự án đầu tư mở rộng nâng cấp cơ sở vật chất trung tâm công tác xã hội tỉnh Tuyên Quang	200,0		200,0	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và công nghiệp
<b>VII</b>	<b>Công nghệ thông tin</b>	<b>700,0</b>		<b>700,0</b>	<b>04 Công trình</b>
1	Đề án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động cho hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2020-2025	300,0		300,0	Sở TT&TT
2	Đầu tư thiết bị truyền hình trực tuyến Trung tâm Hội nghị tỉnh Tuyên Quang	300,0		300,0	Văn phòng UBND tỉnh
3	Dự án đầu tư ứng dụng Công nghệ thông tin tỉnh Tuyên Quang tiến tới cuộc cách mạng 4.0, giai đoạn 2021 - 2025.	100,0		100,0	Sở Thông tin & Truyền thông

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	KẾ HOẠCH 2020		CHỦ ĐẦU TƯ	GHI CHÚ	
		Tổng số	Trong đó:			
			Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức			Vốn ngân sách tỉnh năm 2020
4	Đầu tư nâng cấp hệ thống Đài truyền thanh cơ sở				Các huyện, thành phố	
<b>VIII</b>	<b>Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công An tỉnh</b>	<b>400,0</b>		<b>400,0</b>	<b>04 Công trình</b>	
<b>(1)</b>	<b>Công trình thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh</b>	<b>200,0</b>		<b>200,0</b>		
1	Trạm y tế quân dân Y kết hợp	100,0		100,0	Bộ CHQS tỉnh	Hỗ trợ đầu tư xây dựng từ ngân sách địa phương
2	Nhà công vụ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	100,0		100,0	Bộ CHQS tỉnh	
<b>(2)</b>	<b>Công trình thuộc Công an tỉnh</b>	<b>200,0</b>		<b>200,0</b>		
1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng Cơ sở làm việc phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, tại địa điểm mới	100,0		100,0	Công an tỉnh	Hỗ trợ đầu tư xây dựng từ ngân sách địa phương
2	Hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống kho thuộc phòng Hậu cần, Công an tỉnh Tuyên Quang	100,0		100,0	Công an tỉnh	Ngân sách tỉnh hỗ trợ